TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1242/2020/QĐST-HNGĐ	*Gò Vấp, ngày 25 tháng 9 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 54, 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1075/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1962; địa chỉ: Đường G, Phường A, Quận G, Thành phố H.

Ông Trần Hữu Đ, sinh năm 1960; địa chỉ: Xã H, huyện Đ, tỉnh L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 17 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị X và ông Trần Hữu Đ thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 26-P2, do Ủy ban nhân dân quận P, Thành phố H cấp ngày 07 tháng 07 năm 1983 hết hiệu lực pháp luật).

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị X và ông Trần Hữu Đ có 02 con chung đều đã trưởng thành là Trần Thế N, sinh năm 1984 và Trần Trung N1, sinh năm 1988.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị X và ông Trần Hữu Đ cùng xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ việc này.

2. Về lệ phí Tòa án:

Lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng bà Nguyễn Thị X và ông Trần Hữu Đ phải nộp, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng bà Nguyễn Thị X và ông Trần Hữu Đ đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0026887 ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Thị X và ông Trần Hữu Đ đã nộp đủ tiền lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo các quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND quận Gò Vấp;
- Chi cục Thi hành án DS quận Gò Vấp;
- UBND quận P;
- Lưu: VP, hồ sơ (Hoài).

THẨM PHÁN
(Đã ký và đóng dấu)

Đặng Thị Tám